

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 4
NĂM HỌC 2018 – 2019

Mạch kiến thức, kỹ năng	Số câu và số điểm	Mức 1			Mức 2			Mức 3			Mức 4			Tổng		
		TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác
Đọc - hiểu	Số câu	3			2	2		1	1			1		6	4	
	Số điểm	3			1	1		0,5	0,5			1		4,5	2,5	
	Câu số	1; 2; 3			4,5	6,7		9	8			10		1,2,3,4,5,9	6,7,8,10	

PHÒNG GD&ĐT

TRƯỜNG TH

Họ và tên:.....

Lớp: 4.....

ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI KÌ I

Năm học 2018 - 2019

Môn: Tiếng Việt - Lớp 4

Lời phê của thầy cô giáo

Điểm

.....
.....

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm):

1. Đọc thành tiếng (3 điểm): Các bài tập đọc và HTL đã học ở HKI (GV cho HS bốc thăm đọc một đoạn từ 3 - 5 phút.

- Người tìm đường lên các vì sao
- Ông trăng thả điều
- Rất nhiều mặt trăng
- Vẽ trứng
- Cánh điều tuổi thơ

2. Đọc hiểu + Kiến thức tiếng Việt (7 điểm) - (20 phút): Đọc thầm bài “*Ông Trăng thả điều*” (Trang 104 SGK Tiếng Việt 4 Tập 1); khoanh vào trước câu trả lời đúng và trả lời câu hỏi:

Câu 1: (1 điểm) Chi tiết nào nói lên tư chất thông minh của Nguyễn Hiền? (M1)

- a. Chú có trí nhớ lạ thường.
- b. Bài của chú chữ tốt văn hay.
- c. Chú học đến đâu hiểu ngay đến đó và có trí nhớ lạ thường.

Câu 2: (1 điểm) Vì sao chú bé Hiền được gọi là “Ông Trăng thả điều”? (M1)

- a. Vì chú rất ham thả điều.
- b. Vì chú đỡ Trăng nguyên khi vẫn còn là một chú bé ham thích chơi điều.
- c. Vì chú biết làm điều từ lúc còn bé.

Câu 3: (1 điểm) Nguyễn Hiền sống vào đời vua nào? (M1)

- a. Trần Thánh Tông
- b. Trần Nhân Tông
- c. Trần Thái Tông

Câu 4: (0.5 điểm) Trong các từ sau, từ nào không phải là từ láy? (M2)

- a. Ngoan ngoãn
- b. Tiếng sáo
- c. Vĩ vút

Câu 5: (0.5 điểm) Nhóm từ nào nói lên ý chí, nghị lực của con người? (M2)

- a. Chí phải, chí lí
- b. Quyết tâm, quyết chí
- c. Nguyên vọng, chí tình

Câu 6: (0.5điểm) Bài Ông Trạng thả diều có mấy danh từ riêng ? (M2)

Có danh từ riêng. Đó là các từ:

Câu 7: (0.5 điểm) Hãy đặt câu hỏi có từ nghi vấn “ai” cho câu sau: (M2)

“Nguyễn Hiền là Trạng nguyên trẻ nhất của nước Nam ta”

Câu 8: (0.5 điểm) Nguyễn Hiền đỗ trạng nguyên năm bao nhiêu tuổi? (M3)

Câu 9: (0.5 điểm) Ai là trạng nguyên trẻ nhất nước nam (M3)

- a. Nguyễn Hoàng
- b. Nguyễn nhạc
- c. Nguyễn Hiền

Câu 10: (1 điểm) Em học tập được gì ở Nguyễn Hiền (M4)

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

1/ Chính tả (Nghe - viết) (2 điểm):

Bài: Ông Trạng thả diều

Viết đoạn: “Vào đời vua Trần Thái Tông,chơi diều”.

.....

.....

.....

.....

2/ Tập làm văn (8 điểm):

Tả một đồ chơi mà em yêu thích.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I - LỚP 4

NĂM HỌC: 2018-2019

MÔN: TIẾNG VIỆT

A. Kiểm tra kiến thức tiếng Việt, kĩ năng đọc và đọc hiểu: (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng:

1. Đọc thành tiếng: (3 Điểm)

- + Hs đọc đúng tiếng, đúng từ (1 điểm)
- + Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa (0,5 điểm)
- + Giọng đọc bước đầu biết đọc diễn cảm (0,5 điểm)
- + Tốc độ đọc khoảng 80 tiếng / 1 phút (0,5 điểm)
- + Trả lời đúng ý câu hỏi do giáo viên nêu (0,5 điểm)

2. Đọc hiểu + Kiến thức tiếng Việt (7 điểm)

Câu 1 : (1 điểm) c. Chú học đến đâu hiểu ngay đến đó và có trí nhớ lạ thường.

Câu 2 : (1 điểm) b. Vì chú đỗ Trạng nguyên khi vẫn còn là một chú bé ham thích chơi đùa.

Câu 3: (1 điểm) c. Trần Thái Tông

Câu 4: (0,5 điểm) b. Tiếng sáo

Câu 5: (0,5 điểm) b. Quyết tâm, quyết chí

Câu 6: (0,5 điểm) Có 2 danh từ riêng, đó là: Trần Thái Tông, Nguyễn Hiền.

Câu 7: (0,5 điểm) Ai là Trạng nguyên trẻ nhất của nước Nam ta?

Câu 8: (0,5 điểm) Năm 13 tuổi

Câu 9: (0,5 điểm) c. Nguyễn Hiền

Câu 10: (1 điểm) Em học tập được gì ở Nguyễn Hiền

.....

B/ Kiểm tra viết: (10 điểm)

1. Chính tả: (2,0 điểm)

Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày đúng đoạn văn (2 điểm)

Mỗi lỗi chính tả trong bài viết trừ 0,25 điểm.

* Lưu ý: Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách ...hoặc trình bày bẩn trừ toàn bài 0,5 điểm.

2. Tập làm văn: (8,0 điểm)

* Bài văn đảm bảo các mức như sau:

Bài viết đúng dạng văn miêu tả đồ vật, đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài đúng yêu cầu đã học. (2 điểm)

Bài viết đảm bảo độ dài từ 12 - 15 câu. Viết câu tương đối đúng ngữ pháp, biết dùng từ, không mắc lỗi chính tả, chữ viết sạch đẹp. (3 điểm)

Có sử dụng hình ảnh so sánh trong bài văn miêu tả đồ vật. (3 điểm)

- Các mức điểm khác tùy mức độ sai sót GV ghi điểm cho phù hợp.